

ĐỊNH DẠNG BÀI THI ĐGNLNN

Môn thi, Thời gian	Định dạng bài thi	Mục đích
1. Từ vựng- Ngữ pháp 25 phút	Chọn phương án trả lời đúng về kiến thức từ vựng-ngữ pháp. Số câu hỏi: 40 câu.	Đánh giá các kỹ năng nhận biết câu đúng của ngôn ngữ đích. Kiểm tra khả năng sử dụng từ và cấu trúc ngữ pháp phù hợp trong tình huống của ngôn ngữ đích.
2. Đọc 55 phút	Chọn phương án trả lời đúng. Các bài đọc có các chủ đề khác nhau. Mỗi bài đọc có độ dài từ 500-700 từ. Số câu hỏi: 50 câu.	Đánh giá kỹ năng đọc hiểu ngôn ngữ đích và nắm bắt các thông tin theo yêu cầu của đề thi.
3. Nghe ≈ 35 phút	Chọn phương án trả lời đúng. Các bài nghe là các hội thoại ngắn, hội thoại dài và các bài đọc thoại. Số câu hỏi: 30-50 câu.	Đánh giá khả năng nghe hiểu ngôn ngữ đích và nắm bắt được thông tin theo yêu cầu trong đề
4. Viết 60 phút	Viết 2 bài. <i>Bài 1:</i> Viết thư theo một chủ đề cho trước. Độ dài tối thiểu 150 từ. <i>Bài 2:</i> Viết bài luận. Độ dài tối thiểu 250 từ.	Đánh giá khả năng viết bằng ngôn ngữ đích, đặc biệt kỹ năng hiểu và phân tích số liệu; kỹ năng viết bài luận.
5. Nói 10 phút	Phỏng vấn trực tiếp. <i>Phần 1:</i> Chào hỏi và giới thiệu bản thân <i>Phần 2:</i> Giao tiếp theo tình huống <i>Phần 3:</i> Tranh luận theo chủ đề	Đánh giá khả năng diễn đạt ngôn ngữ đích của thí sinh thông qua giao tiếp trực tiếp với giám khảo, giao tiếp theo tình huống và tranh luận với giám khảo theo chủ đề.

Bảng quy đổi kết quả bài thi:

TT	Kết quả bài thi ĐGNL	Bậc trình độ
1	3.5	A1
2	4.0	A2
3	4.5 - 5.0	B1
4	5.5 - 6.5	B2
5	7.0 - 8.0	C1
6	8.5 - 9.0	C2